

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-PT
Ngày: 03-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Sơn

Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Huỳnh Minh Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2019/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Huỳnh Minh Q**, sinh năm 1990 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxx/x Khu phố x, thị trấn T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Ngô Thị Kim H; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 108/QĐ-XPVPHC ngày 21/8/2019 của Công an thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã xử phạt 950.000 đồng về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác và say rượu bia gây mất trật tự công cộng”, đã chấp hành xong; nhân thân: Tại Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 08/02/2007 của Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong; Tại bản án số 105/2011/HSPT ngày 16/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về “Tội cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2019, chuyển tạm giam từ ngày 04/10/2019 cho đến nay (có mặt);

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Đinh Thị Bé Mười – Luật sư Văn phòng luật sư Thuận Nam thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 01/10/2019, Huỳnh Minh Q lấy hai gói ma túy bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu GRAVEN và cất vào túi quần, lấy xe đi tìm chỗ sử dụng. Khi đến ấp T, thị trấn T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre thì bị lực lượng Công an huyện Thạnh Phú kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét nơi ở của Huỳnh Minh Q tại nhà nghỉ K thuộc ấp T, thị trấn T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Thu giữ: 02 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Huỳnh Minh Q khai nhận là ma túy đá của Q mua ở Quận x, thành phố Hồ Chí Minh của người đàn ông không rõ lai lịch.

Vật chứng thu giữ:

- 02 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Được thu giữ trong bao thuốc lá CRAVEN cất trong túi quần phía trước bên trái. của Huỳnh Minh Q đang mặc trên người (được niêm phong trong phong bì ký hiệu A).

- 01 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Do Huỳnh Minh Q lấy trên bàn vì tính trong quầy tiếp tân nhà nghỉ Kim Hương giao nộp cho Cơ quan điều tra khi khám xét (được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1).

- 01 bọc nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Được thu giữ trên tủ nhựa trong phòng tiếp tân của nhà nghỉ Kim Hương (được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2).

Thu giữ khi bắt quả tang:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu xanh đen, biển số 71C3-xxx.xx, số máy xxxxxxxxxxxx, số khung xxxxxxxxxxxx.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, số Imeil: 357224072070654/01, số Imei2: 357225072070651/01, có gắn sim số xxxxxxxxxxxx.

- Tiền Việt Nam: 200.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 120/2019/GĐMT ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9552 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,5096 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2961 gam.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm tội “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s

khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2019. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/12/2019 bị cáo Huỳnh Minh Q kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thay đổi yêu cầu kháng cáo. Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp các chứng cứ đã được thu thập.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp 10.000.000 đồng là tiền phạt bổ sung thể hiện ăn năn hối cải và cha mẹ bị cáo bị bệnh nên cần giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh Q từ 05 năm đến 05 năm 05 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng không tranh luận về tội danh, về hình phạt xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù là nặng, quá trình điều tra bị cáo không cản trở điều tra, việc sử dụng ma túy của bị cáo không gây ảnh hưởng đến người khác. Bị cáo thể hiện ăn năn hối cải nên tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng, cha mẹ bị cáo có bệnh không khả năng lao động cần có bị cáo chăm sóc. Đề nghị sửa án sơ thẩm giảm hình phạt tù cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Vào ngày 28/9/2019 Huỳnh Minh Q mua ma túy ở Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh về để sử dụng. Đến ngày 01/10/2019, Q lấy hai gói ma túy đi tìm chỗ sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Thạnh Phú kiểm tra phát hiện và thu giữ hai gói ma túy ký hiệu hiệu A qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 4,9552 gam. Ngoài ra, khi khám xét nơi ở của Q còn thu giữ hai gói nylon chứa ma túy, gói ký hiệu K1 qua giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,5096 gam và gói hiệu K2 qua giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2961 gam. Tổng khối lượng là 7,7609 gam.

Với ý thức, hành vi và khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm tội “Tội tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo đã xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên bị cáo có một tiền sự nên đã xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù. Xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng tiền phạt bổ sung thể hiện việc bị cáo ăn năn hối cải về hành vi vi phạm và cung cấp giấy khám bệnh của cha, mẹ của bị cáo (cha bệnh tim, mẹ bệnh cột sống). Bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Về án phí, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh Q phạm tội “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh Q** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2019.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Huỳnh Minh Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú (3b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- UBND thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú (1b);
- Nhà tạm giữ CA huyện Thạnh Phú + bị cáo (2b);
- (Yêu cầu NTG tổng đạt cho bị cáo 1b)
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh